

Số: 3333 /VD-NT  
V/v mời báo giá hàng hóa cho  
Nhà thuốc Bệnh viện năm 2024

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu mua sắm các hàng hóa cho Nhà thuốc Bệnh viện năm 2024. Để đảm bảo cung cấp đầy đủ các mặt hàng phục vụ nhu cầu người bệnh, Bệnh viện kính mời các Quý Công ty/Đơn vị quan tâm và có đủ năng lực cung cấp hàng hóa tham gia gửi Báo giá hàng hóa các mặt hàng (Chi tiết danh mục các mặt hàng theo Phụ lục I, II, III đính kèm).

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá : Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Họ và tên : Vũ Thị Thu Hà

Chức vụ : Nhân viên Nhà Thuốc

Số điện thoại : 0243.828.9374

3. Cách thức tiếp nhận báo giá :

Nhận trực tiếp tại địa chỉ : Văn phòng Nhà thuốc – Nhà C5, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức – 40 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội và nhận qua Email: [nhathuocbvvietduc@gmail.com](mailto:nhathuocbvvietduc@gmail.com)

4. Thời gian tiếp nhận báo giá

Từ 8h ngày 06 tháng 12 năm 2023 đến trước 16h30 ngày 16 tháng 12 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá : 12 tháng kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Báo giá theo đơn vị đóng gói nhỏ nhất.

2. Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá : tại Phụ lục I, II, III (chi tiết mẫu báo giá tại phụ lục đính kèm)



3. Tài liệu chứng minh hàng hóa đã trúng thầu (Thông báo trúng thầu/ Quyết định trúng thầu/Hợp đồng theo kết quả trúng thầu như kê khai trong Bảng báo giá).
4. Địa điểm cung cấp : Nhà thuốc – Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
5. Thời gian giao hàng dự kiến : Năm 2024

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, NT.

**GIÁM ĐỐC**



BỆNH VIỆN  
HỮU NGHỊ  
VIỆT ĐỨC

Đương Đức Hùng



BỆNH VIỆN  
HỮU NGHỊ  
VIỆT ĐỨC

**PHỤ LỤC I: DANH MỤC THUỐC MỜI BẢO GIÁ**  
(kèm theo công văn số: 3333/VN-NT ngày 06 tháng 12 năm 2023)

STT mời báo giá	Tên hoạt chất/thành phần dược liệu	Nồng độ - hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính
1	Acid amin + glucose + lipid (*)	3 ngăn, dung tích 1920ml	Tiêm truyền	Dung dịch tiêm truyền	Túi
2	Aescin	50mg	Uống	Viên nén bao phim tan trong ruột	Viên
3	Amoxicilin	250 mg	Uống	Viên nén	Viên
4	Amoxicilin	250 mg	Uống	Viên nang cứng	Viên
5	Anidulafungin	100mg	Truyền tĩnh mạch	Bột đông khô pha dung dịch truyền	Lọ
6	Benfotiamin	150mg	Uống	Viên nén bao đường	viên
7	Bismuth subsalicylat	525,6mg/30ml	Uống	Hỗn dịch uống	Gói
8	Botulinum toxin* type A (* từ vi khuẩn Clostridium botulinum)	100 đơn vị	Tiêm	Bột sấy khô chân không vô khuẩn để pha dung dịch tiêm	Lọ
9	Bromelanin	20mg (tương đương với 100 F.I.P)	Uống	Viên nén bao phim bao tan trong ruột	Viên
10	Calci lactat pentahydrat	65 mg/ml, 10 ml	Uống	Dung dịch uống	Óng

STT mời báo giá	Tên hoạt chất/thành phần độc liệu	Nồng độ - hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính
11	Calcium (dưới dạng Calcium carbonate)+ Vitamin D3 (dưới dạng Colecalciferol )	600mg + 500IU	Uống	Viên nén bao phim	Viên
12	Esomeprazol (dạng vi hạt bao tan trong ruột chứa Esomeprazole magnesium (dưới dạng Esomeprazole magnesium trihydrate) 22,5%)	20mg	Uống	Viên nang cứng	Viên
13	Esomeprazol (dưới dạng esomeprazol magnesium dihydrat)	20mg	Uống	Viên nén bao tan trong ruột	viên
14	Etoricoxib	30mg	Uống	Viên nén bao phim	Viên
15	Ezetimibe	10 mg	Uống	Viên nén	Viên
16	Fexofenadin	180mg	Uống	Viên nang mềm	Viên
17	Glucosamin sulfat (dưới dạng Glucosamin sulfat kali clorid 331,6 mg tương đương với 196,3 mg glucosamin base) + Chondroitin sulfat natri	250mg + 200mg	Uống	Viên nang cứng	Viên
18	Glucosamin sulfat (dưới dạng Glucosamin sulfat natri clorid) + Methylsulfonylmethan	750mg+750mg	Uống	Viên nén bao phim	Viên
19	Glutathion	1200mg	Tiêm	Bột đông khô pha tiêm	Lọ
20	Mỗi 15ml chứa: Bismuth subsalicylat 525mg	525mg	Uống	Hỗn dịch uống	Gói

STT mời báo giá	Tên hoạt chất/thành phần được liệt	Nồng độ - hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính
21	Mỗi 5 ml chứa: Calci ascorbat khan (dưới dạng Calci ascorbat) 250mg; Lysin hydroclorid 141,7mg; Acid ascorbic (tương ứng Lysin ascorbat 250mg) 136,6mg	250mg +141,7mg+ 136,6mg/5ml	Uống	Dung dịch uống	ống
22	Mỗi 5 ml hỗn dịch sau hoàn nguyên chứa Famotidin 40mg	40mg/5ml x100ml	Uống	Cốm pha hỗn dịch	lọ
23	Nicorandil	5mg	Uống	Viên nang cứng	Viên
24	Omega-3-acid ethyl esters	1000mg	Uống	Viên nang mềm	Viên
25	Paracetamol (acetaminophen)	500 mg	Uống	Viên nén sùi bột	Viên
26	Pitavastatin calcium (dưới dạng Pitavastatin calcium hydrate )	4mg	Uống	Viên nén bao phim	viên
27	Pitavastatin calcium (dưới dạng Pitavastatin calcium hydrate)	2mg	Uống	Viên nén bao phim	viên
28	Povidon iod	7,5g/100ml - 100ml	Dùng ngoài	Dung dịch dùng ngoài	Lọ
29	Povidon iod	7,5g/100ml - 25ml	Dùng ngoài	Dung dịch dùng ngoài	Lọ
30	Povidon iod	2,5g/25ml	Dùng ngoài	Dung dịch dùng ngoài	Lọ
31	Vitamin B1 (Thiamin nitrat) + Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) + Vitamin B12 (Cyanocobalamin)	100mg + 200mg + 200mcg	Uống	Viên nén phân tán	Viên
32	Vitamin C	500mg	Uống	Viên nén sùi	Viên

TÊN CÔNG TY .....

Địa chỉ:

Điện thoại liên hệ:

Email nhận thông tin:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG BÁO GIÁ**

**Kính gửi : Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức**

Công ty ..... Xin gửi bảng báo giá thuốc do công ty chúng tôi phân phối như sau:

TT	STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất/thành phần được liệt	Nồng độ - hàm lượng	Số ĐK/ GPNK	Đường dùng	Dạng bào chế	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Tuổi thọ (tháng)	Nhóm TCKT	Giá kê khai/kê khai lại (VNĐ)	Đơn giá có VAT (VNĐ)	Giá trúng thầu tại CSYT khác/ Giá bán tại CSYT tuyển tỉnh/TW khác	Tên CSYT tuyển tỉnh/TW trúng thầu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1																	
2																	
3																	

Tổng số : ..... khoản

Báo giá có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày báo giá

Công ty ..... cam kết:

-Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

-Các thông tin trên báo giá gửi Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức là đúng như thông tin đã được cấp phép và thông tin giá trúng thầu, CSYT trúng thầu là chính xác . Nếu sai chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật hiện hành.

..... ngày...tháng...năm 2023

**GIÁM ĐỐC**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC II: DANH MỤC THỰC PHẨM CHỨC NĂNG,  
SẢN PHẨM DINH DƯỠNG MỜI BÁO GIÁ**

(kèm theo công văn số: 3333/VP-NI ngày 06 tháng 12 năm 2023)

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Sản phẩm dinh dưỡng dạng bột bổ sung dinh dưỡng hoặc dùng thay thế bữa ăn cho bệnh nhân đái tháo đường	Lon 900 g chứa: Dầu thực vật, whey protein, soy protein, fructose, omega 3, Omega 6, L-lysine, choline, taurine, chất xơ (Inulin/FOS), Pufa, Mufa, Betaglucan, hỗn hợp vitamin (Vitamin A, vitamin D3, Vitamin E, Vitamin C, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B5, Vitamin B6, D-biotin, acid folic, Vitamin B12, Vitamin K1) và khoáng chất (canxi, photpho, magie, kali, natri, kẽm, sắt, selen, mangan, đồng, iod), chất tạo ngọt tổng hợp Isomalt, hương vani tổng hợp. Thành phần có chứa sữa, đậu nành.	Lon	
2	Sản phẩm dinh dưỡng dạng bột bổ sung dinh dưỡng hoặc dùng thay thế bữa ăn phụ	Lon 900 g chứa: Sữa bột (25-40%), dầu thực vật, Whey protein, Soy protein, Maltosedextrine, sucrose, L-lysine, Choline, Chất xơ (Inulin/Fos), Pufa, Mufa, yến sào Extract, Betaglucan, hỗn hợp vitamin (vitamin A, vitamin D3, vitamin C, vitamin B1, vitamin B2, vitamin B5, vitamin B6, D-biotin, acid folic, vitamin B12, Vitamin K1, Vitamin K2 (MK7)) và khoáng chất (Canxi, photpho, magie, kali, natri, kẽm, sắt, selen, mangan, đồng, iod), hương liệu tổng hợp (hương vani). Thành phần có chứa sữa, đậu nành.	Lon	
3	Sản phẩm dinh dưỡng dạng bột năng lượng cao	Gói 25g chứa: Maltodextrin từ ngô	Gói	

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
4	Sản phẩm dinh dưỡng dạng bột năng lượng cao, giàu đạm	<b>Tính trên 100g:</b> - Năng lượng: 460 kcal, - Chất đạm: 22g, - Chất béo: 19.5g, - Chất tinh bột đường: 52g, - Acid béo Omega-3: 0.2g, - Có khoáng chất và vitamin, - Arginine: 0.9g, - BCAA (acid amin phân nhánh): + Leucine: 2g, + Isoleucine: 1.1g, + Valine: 1.3g.	Lon	
5	Sản phẩm dinh dưỡng dạng lông thay thế bữa ăn phụ, bổ sung dinh dưỡng	Chai 200 ml chứa: Nước, maltodextrin, protein sữa, dầu thực vật (hạt cải dầu), chất xơ (tinh bột ngô), khoáng chất (natri citrate, kali citrate, kali chloride, canxi carbonate, magie carbonate, magie citrate, sắt pyrophosphate, kẽm sulphate, natri selenite, mangan sulphate, đồng sulphate, natri flouride, crom chloride, kali iodate, natri molybdate), vitamin (C, E, A, B5, PP, D3, B2, K1, B6, B1, B12, B9, H), hương, chất nhũ hóa (lecithin hướng dương), màu (E160a), chất tạo ngọt (acesulfam K, sucralose), chất chống oxi hóa (alpha tocopherol).	Chai	
6	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe bổ sung vitamin D3, K2, canxi và kẽm giúp giảm nguy cơ loãng xương	Aquamin F( Tảo đỏ Lithothamnium chứa 32% Canxi) : 500,4mg, Kẽm bisglycinate (20% kẽm) : 50mg, Menaquinone 0,2% (Vitamin K2) : 5,63mg, Vitamin D3 (Cholecalciferol) 0,005mg	Viên	
7	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe cung cấp năng lượng cho cơ thể, giúp tăng cường sức khỏe	L-Carnitine (từ L-carnitine tartrate): 200 mg; L- Arginine: 82,69 mg; L-glutamine: 60 mg; L- threonine: 10 mg; Vitamin B12 (Cyanocobalamin): 2,5 mcg	Lọ	



<b>STT mời báo giá</b>	<b>Tên hàng hóa mời báo giá</b>	<b>Tên thành phần, nồng độ, hàm lượng</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Ghi chú</b>
8	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe hỗ trợ hoạt huyết, tăng cường tuần hoàn não	Citicoline sodium 10%: 500mg (tương đương Citicoline 47,84mg) ; Cao bạch quả (Ginkgo biloba extract) 60mg (tỉ lệ cao/nguyên liệu: 1/10); Phosphatidylserine 50%: 50mg; GABA (Gamma aminobutyric acid) 40 mg	Viên	

TÊN CÔNG TY .....

Địa chỉ:

Điện thoại liên hệ:

Email nhận thông tin:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**BẢNG BÁO GIÁ**  
**Kính gửi : Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức**

Công ty ..... xin gửi bảng báo giá hàng hóa do công ty chúng tôi phân phối như sau:

STT	Tên thương mại	Thành phần, hàm lượng	SDK hoặc GPLH	Cơ sở sản xuất	Nguồn sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Tuổi thọ (tháng)	Đơn giá trước VAT (VNĐ)	Thuế VAT (%)	Đơn giá có VAT (VNĐ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1												
2												
3												

Tổng số : ..... khoản

Báo giá có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày báo giá.

Công ty ..... xin cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thực phẩm chức năng/sản phẩm dinh dưỡng nếu báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá. (\*)
- Các thông tin trên báo giá gửi Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức là đúng như thông tin đã được cấp phép. Nếu sai chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật hiện hành.

....., ngày...tháng...năm 2023  
**GIAM ĐỐC**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

### PHỤ LỤC III: DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ MỜI BÁO GIÁ

(kèm theo công văn số: 3333/VĐ-M ngày 06 tháng 12 năm 2023)

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Băng dán Hydrocolloid kích thước 10 x 10 cm	Bề mặt băng là Polyurethane (P.U) thoáng khí, chống thấm nước và ngăn chặn vi khuẩn xâm nhập. Hydrocolloid dày 0.4mm thấm hút dịch tiết, duy trì môi trường ẩm tối ưu, tốc độ thoát hơi ẩm 470g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 1,980g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước 10 x10 cm	Miếng	
2	Băng dán Hydrocolloid kích thước 20 x 20 cm	Bề mặt băng là Polyurethane (P.U) thoáng khí, chống thấm nước và ngăn chặn vi khuẩn xâm nhập. Hydrocolloid dày 0.4mm thấm hút dịch tiết, duy trì môi trường ẩm tối ưu, tốc độ thoát hơi ẩm 470g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 1,980g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng . Kích thước 20 x 20 cm	Miếng	
3	Băng thun cuộn kích thước 15cm x 4,5m	Băng thun dùng trong y tế dùng cố định băng gạc, quần giữ nếp bột, băng ép và băng hỗ trợ trong bong gân, giãn dây chằng. Kích thước 15cm x 4,5m(3 móc) Thành phần: Sợi polyester, spandex và sợi cotton. Băng màu trắng	Cuộn	
4	Băng xốp vết thương chứa bạc kích thước 10cm x 10 cm (Foam 10x10x 0.5cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 5mm, chứa Sodium alginate 0.9%, silver nitrate 1 % siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, hoạt động kháng khuẩn nhanh chóng và bền vững, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16µm-53µm, tốc độ thoát hơi ẩm 1,400g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 5,600g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước: 10cm x 10cm (Foam 10x10x0.5cm)	Miếng	

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ghi chú
5	Băng xốp vết thương chứa bạc kích thước 20cm x 20 cm (Foam 20x20x 0.5cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 5mm, chứa Sodium alginate 0.9%, silver nitrate 1 % siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, hoạt động kháng khuẩn nhanh chóng và bền vững, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16µm-53µm, tốc độ thoát hơi ẩm 1,400g/m2/ngày, khả năng thấm hút dịch 5,600g/m2/ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước: 20cm x 20 cm (Foam 20x20x0.5 cm)	Miếng	
6	Băng xốp vết thương kích thước 10 cm x 10 cm ( Foam 10x10x0.5cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 5mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16µm-53µm, tốc độ thoát hơi ẩm 1,330g/m2/ngày, khả năng thấm hút dịch 5,300g/m2/ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước 10 cm x 10 cm (Foam 10x10x0.5cm)	Miếng	
7	Băng xốp vết thương kích thước 10cm x 10 cm (Foam 10x10x 0.2cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 2mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, lớp silicone đục lỗ tự dính nhẹ nhàng lên vết thương không cần băng cố định, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16µm-53µm, tốc độ thoát hơi ẩm 1,400g/m2/ngày, khả năng thấm hút dịch 5,600g/m2/ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng . Kích thước: 10 cm x 10 cm (Foam 10x10x0.2 cm)	Miếng	
8	Băng xốp vết thương kích thước 14cm x 14 cm (Foam 10x10x 0.5cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 5mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, viên bám dính phủ keo Acrylic tự dính không cần băng cố định, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16µm-53µm, tốc độ thoát hơi ẩm 1,530g/m2/ngày, khả năng thấm hút dịch 5,100g/m2/ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước: 14cm x 14cm (Foam 10x10x0.5cm)	Miếng	

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ghi chú
9	Băng xốp vết thương kích thước 20cm x 20cm (Foam 20x20x0.5cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 5mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16 $\mu$ m-53 $\mu$ m, tốc độ thoát hơi ẩm 1,330g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 5,300g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước 20cm x 20cm (Foam 20x20x0.5cm)	Miếng	
10	Băng xốp vết thương kích thước 35cm x 50cm (Foam 35x50x0.5cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 5mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16 $\mu$ m-53 $\mu$ m, tốc độ thoát hơi ẩm 1,330g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 5,300g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước: 35cm x 50 cm (Foam 35x50x0.5cm)	Miếng	
11	Băng xốp vết thương kích thước 9cm x 15 cm (Foam 5x10x 0.2cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 2mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, viên bám dính phủ keo Acrylic tự dính không cần băng cố định, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16 $\mu$ m-53 $\mu$ m, tốc độ thoát hơi ẩm 1,530g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 5,100g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước : 9cm x 15cm (Foam 5x10x0.2cm)	Miếng	
12	Băng xốp vết thương kích thước 9cm x 25 cm (Foam 5x20x 0.2cm)	Băng xốp Polyurethane 3 lớp, dày 2mm, chứa Sodium alginate 0.9% siêu thấm hút dịch tiết, duy trì độ ẩm tối ưu cho vết thương, viên bám dính phủ keo Acrylic tự dính không cần băng cố định, kích thước lỗ tiếp xúc vết thương 16 $\mu$ m-53 $\mu$ m, tốc độ thoát hơi ẩm 1,530g/m <sup>2</sup> /ngày, khả năng thấm hút dịch 5,100g/m <sup>2</sup> /ngày. Lưu băng lên tới 7 ngày tùy lượng dịch tiết, tình trạng vết thương. Tiệt trùng từng miếng. Kích thước: 9cm x 25cm (Foam 5x20x0.2cm)	Miếng	
13	Đai bó y tế dùng gen bụng	Đai bó y tế dùng gen bụng. - Làm bằng vải ép, có tác dụng hỗ trợ cho quá trình phục hồi sau phẫu thuật được tốt hơn. - Kích cỡ: Size S, M, L	Chiếc	

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ghi chú
14	Đai bó y tế dùng gen ngực	Đai bó y tế dùng gen ngực. - Làm bằng vải ép, có tác dụng hỗ trợ cho quá trình phục hồi sau phẫu thuật được tốt hơn. - Kích cỡ: Size XS, S, M	Chiếc	
15	Dung dịch rửa vết thương chai 190 ml	Chai 190 ml: Dung dịch điện hóa công nghệ NEW có thành phần chính là: H <sub>2</sub> O, NaCl, HClO, H <sub>2</sub> O <sub>2</sub> , O <sub>3</sub> , HO <sub>2</sub> , OH, ClO <sub>2</sub>	Chai	
16	Dung dịch rửa vết thương chai 500 ml	Chai 500 ml chứa: Dung dịch điện hóa công nghệ NEW có thành phần chính là: H <sub>2</sub> O, NaCl, HClO, H <sub>2</sub> O <sub>2</sub> , O <sub>3</sub> , HO <sub>2</sub> , OH, ClO <sub>2</sub>	Chai	
17	Gel mờ sẹo tuýp 15g	Tuýp 15g chứa: Remscar Gel chứa vitamin E 0.5% chống oxy hóa, phytosqualane dưỡng ẩm vùng sẹo, gel được thoa lên vùng sẹo để tạo thành một lớp bảo vệ silicone trong suốt, ức chế tăng sinh collagen, làm mềm và giảm màu sẹo, làm mờ, phẳng các vết sẹo cũ và ngăn ngừa hình thành sẹo mới.	Hộp	
18	Gel mờ sẹo tuýp 30g	Tuýp 30g chứa: Remscar Gel chứa vitamin E 0.5% chống oxy hóa, phytosqualane dưỡng ẩm vùng sẹo, gel được thoa lên vùng sẹo để tạo thành một lớp bảo vệ silicone trong suốt, ức chế tăng sinh collagen, làm mềm và giảm màu sẹo, làm mờ, phẳng các vết sẹo cũ và ngăn ngừa hình thành sẹo mới.	Hộp	
19	Gel trị sẹo	Arbutin, Betaglucan, Sucralfate, Acid hyaluronic, Kẽm sulfat, Mannitol, Zanthalene	Tuýp	
20	Kem bôi chữa lành vết thương hở	Aqua Purificata, Hydroxypropyl Starch Phosphate, Gluconolactone (and) Sodium Benzoate (and) Calcium Gluconate, Polyaminopropyl Biguanide, Trace Elements (Zinc, Iron)	Hộp	

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ghi chú
21	Miếng dán silicone mờ sọc kích thước 12cm x 15cm x 0.1 cm	Miếng dán 100% silicone y tế tự dính ngăn chặn nhiễm bẩn từ môi trường, giảm đỏ, ngứa, khó chịu, chống mất nước, duy trì độ ẩm da, làm mờ và phẳng các vết sẹo lồi, sẹo phì đại và ngăn ngừa hình thành sẹo mới sau chấn thương, phẫu thuật. Có thể cắt nhỏ theo nhu cầu vết thương/vết sẹo, có thể rửa và tái sử dụng. Kích thước: 12cm x 15cm x 0.1 cm	Miếng	
22	Miếng dán silicone mờ sọc kích thước 3.5cm x 15cm x 0.1cm	Miếng dán 100% silicone y tế tự dính ngăn chặn nhiễm bẩn từ môi trường, giảm đỏ, ngứa, khó chịu, chống mất nước, duy trì độ ẩm da, làm mờ và phẳng các vết sẹo lồi, sẹo phì đại và ngăn ngừa hình thành sẹo mới sau chấn thương, phẫu thuật. Có thể cắt nhỏ theo nhu cầu vết thương/vết sẹo, có thể rửa và tái sử dụng. Kích thước: 3.5cm x 15cm x 0.1 cm	Miếng	
23	Miếng dán silicone mờ sọc kích thước 5cm x 6cm x 0.1cm	Miếng dán 100% silicone y tế tự dính ngăn chặn nhiễm bẩn từ môi trường, giảm đỏ, ngứa, khó chịu, chống mất nước, duy trì độ ẩm da, làm mờ và phẳng các vết sẹo lồi, sẹo phì đại và ngăn ngừa hình thành sẹo mới sau chấn thương, phẫu thuật. Có thể cắt nhỏ theo nhu cầu vết thương/vết sẹo, có thể rửa và tái sử dụng. Kích thước: 5cm x 6cm x 0.1 cm	Miếng	
24	Miếng nẹp ngoài mũi dùng sau phẫu thuật thẩm mỹ kích thước 230x320x1,6 mm	Miếng nẹp ngoài mũi dùng sau phẫu thuật thẩm mỹ, làm từ silicone, sử dụng sau khi thực hiện xong các quy trình phẫu thuật thẩm mỹ. Sử dụng cho vùng mũi. Dùng để nẹp ngoài mũi, giúp cố định vị trí của vật liệu cấy ghép ngay sau khi phẫu thuật Kích thước: 230x320x1,6 mm	Tấm	
25	Miếng nẹp ngoài mũi dùng sau phẫu thuật thẩm mỹ kích thước 460x320x1,6 mm	Miếng nẹp ngoài mũi dùng sau phẫu thuật thẩm mỹ, làm từ silicone, sử dụng sau khi thực hiện xong các quy trình phẫu thuật thẩm mỹ. Sử dụng cho vùng mũi. Dùng để nẹp ngoài mũi, giúp cố định vị trí của vật liệu cấy ghép ngay sau khi phẫu thuật Kích thước: 460x320x1,6 mm	Tấm	

STT mời báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ghi chú
26	Nẹp ngoài mũi dùng sau phẫu thuật thẩm mỹ kích thước 230x320x1,6 mm	Nẹp ngoài mũi dùng sau phẫu thuật thẩm mỹ là sản phẩm hỗ trợ thẩm mỹ làm từ silicone sử dụng sau khi thực hiện xong các quy trình phẫu thuật thẩm mỹ. Sử dụng cho vùng mũi. Dùng để nẹp ngoài mũi, giúp cố định vị trí của vật liệu cấy ghép ngay sau khi phẫu thuật Kích thước: 40x50x60x1,6 mm	Chiếc	
27	Túi nâng ngực	- Túi đặt ngực hình tròn bề mặt trơn - Chất liệu silicon dạng gel, gồm 3 lớp, hai lớp methyl deo, dai đàn hồi bảo vệ túi nâng ngực, một lớp phenyl ở giữa đóng vai trò như một hàng rào bảo vệ phân tử silicone từ trong không thể di chuyển ra ngoài. - Thể tích: 125cc, 150cc, 175cc, 200cc, 225cc, 250cc, 275cc, 300cc, 325cc, 350cc, 375cc, - Độ nhô trung bình, độ nhô cao - Tiệt khuẩn	Chiếc	
28	Viên đặt hậu môn trực tràng	Chiết xuất từ rễ cây đậu chổi (Ruscus Aculeatus Root glycolic), chiết xuất lá cây phi (Hamamelis virginiana leaf glycolic extract), chiết xuất hạt dẻ ngựa (Aesculus hippocastanum seed glycolic extract), lô hội, Vitamin E, Hyaluronic acid, chất béo cứng (Hard fat Suppocire BS2X)	Viên	



MẪU BÁO GIÁ TBYT

Mẫu số 03

TÊN CÔNG TY .....

Địa chỉ:

Điện thoại liên hệ:

Email nhận thông tin:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG BÁO GIÁ**

**Kính gửi : Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức**

Công ty ..... xin gửi bảng báo giá hàng hóa do công ty chúng tôi phân phối như sau:

TT	STT mỗi báo giá	Tên thương mại	Tên thành phần, hàm lượng/ Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Số ĐKXH /GPNK	Phân loại TBYT (A, B, C,D)	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách	Đơn vị tính	Đơn giá trước thuế VAT (VNĐ)	Thuế VAT (%)	Đơn giá có VAT (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1													
2													
3													

Tổng số : ..... khoản

Báo giá có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày báo giá.

Công ty ..... xin cam kết:

-Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác;  
không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

-Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

-Các thông tin trên báo giá gửi Bệnh viện HN Việt Đức là đúng như thông tin đã được cấp phép. Nếu sai chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật hiện hành.

....., ngày.....tháng.....năm 2023

**GIÁM ĐỐC**

(Ký và ghi rõ họ tên)

